

Phụ lục V

Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN
SEAPRODUCTS MECHANICAL
SHAREHOLDING JOINT STOCK
COMPANY

Số:95/BC-CNTS-HĐQT

No:95/BC-CNTS-HĐQT

TP.HCM, ngày 10 tháng 7 năm 2025

HCM city, month 7 day 10 year 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng)

(6 months)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP THỦY SẢN SEAPRODUCTS MECHANICAL SHAREHOLDING JOINT STOCK**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **Số 244 Bùi Văn Ba, Phường Tân Thuận, Tp.HCM**
- Điện thoại/Telephone: **(028) 3729751** Fax: **(028) 3729749**
- Email: **seameco@seameco.com.vn**
- Vốn điều lệ/Charter capital: **42.000.000.000 đồng**
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **SCO**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of**

Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện vì không có bộ phận kiểm toán nội bộ /The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	73/2025/NQ-ĐHĐCĐ	15/04/2025	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, thống nhất thông qua các nội dung sau: 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; 2. Thông qua Báo cáo của BKS Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; 3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty; 4. Thông qua các chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; 5. Thông qua Tờ trình số 32 /TTr-CNTS-HĐQT của Hội đồng quản trị công ty ngày 24/03/2025 về việc báo cáo thực hiện việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2025. 6. Thông qua Tờ trình số 33/TTr-CNTS-BKS của Ban kiểm soát ngày 28/03/2025 về việc thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 và ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm trên cơ sở đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên của Ban kiểm soát Công ty. 7. Thông qua Tờ trình số 34/TTr-CNTS-HĐQT của HĐQT công ty ngày 24/3/2025 v/v miễn nhiệm chức vụ TV

			BKS nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Võ Quốc Việt - Trưởng ban kiểm soát công ty và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Nguyễn Thành Trung	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 – Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.	21/4/2023	
2	Ông Trương Tùng Hưng	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 kiêm Tổng Giám đốc – Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.	21/4/2023	
3	Ông Đỗ Trung Chuyên	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 – Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.	21/4/2023	
4	Ông Nguyễn Tấn Dũng	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 hoạt động độc lập	21/4/2023	
5	Ông Quách Tấn Hải	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 hoạt động độc lập	21/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Thành Trung	3/3	100%	
2	Ông Đỗ Trung Chuyên	3/3	100%	
3	Ông Nguyễn Tấn Dũng	3/3	100%	

4	Ông Trương Tùng Hưng	3/3	100%	
5	Ông Quách Tấn Hải	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

(1) Thực hiện xem xét giám sát Ban Giám đốc Công ty về việc thực hiện các Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị. Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT theo đúng nghĩa vụ và quyền hạn. Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo định kỳ.

(2) Giám sát các hoạt động điều hành SXKD của Ban giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo HĐQT về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, trên các nội dung thực hiện sau:

a. Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh: Luôn theo dõi sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

b. Giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản, tiền vốn phục vụ kinh doanh: Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty vào sản xuất kinh doanh, không để tài sản hư hỏng, thất thoát hoặc không được khai thác sử dụng. Tổ chức thanh lý các tài sản không cần dùng để thu hồi vốn kinh doanh. Chủ động tìm kiếm nguồn vốn lưu động không để sản xuất bị đình trệ. Thực hiện đúng các cam kết của Công ty với các ngân hàng về thanh toán các khoản nợ xấu.

c. Giám sát về thực hiện công tác tổ chức cán bộ: Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc Công ty chủ động cơ cấu, tổ chức sắp xếp lại văn phòng làm việc, bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn để đảm bảo tính linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đến nay, giữa các phòng ban, xí nghiệp, bộ phận kho cảng Biển Đông của Công ty đã có sự gắn bó, kết nối phối hợp nhịp nhàng trong công việc.

d. Giám sát các công tác quản trị doanh nghiệp khác:

- Công ty đã rà soát để bổ sung một số Văn bản quy định về nội quy, quy trình sản xuất, các Quyết định, Quy chế quản trị doanh nghiệp của Công ty.

- Tập trung tăng cường công tác bảo vệ, an toàn, đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại các bộ phận sản xuất, văn phòng trụ sở Công ty...;

- Xây dựng quy định của Công ty đối với các khách hàng thuê kho bãi về vệ sinh môi trường công nghiệp và công tác phòng chống cháy nổ.

- Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện một cách nghiêm túc các quy định về an toàn lao động, trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động, phòng chống dịch bệnh trong sản xuất không để xảy ra dịch bệnh trong công ty và tai nạn lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):* Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm)
/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	12/NQ-CNTS-HĐQT	19/2/2025	Nghị quyết v/v thông qua ngày chốt danh sách cổ đông cuối cùng để thực hiện quyền bỏ phiếu biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ năm 2025	100%
2	25/NQ-CNTS-HĐQT	21/3/2025	Nghị quyết v/v thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025; Báo cáo tài chính năm 2024; Lương NQL Công ty năm 2025; Chương trình, nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của công ty	100%
3	35/QĐ-CNTS-HĐQT	24/3/2025	Quyết định v/v phê duyệt Lương người quản lý công ty năm 2025	100%
4	87/QĐ-CNTS-HĐQT	14/5/2025	Nghị quyết v/v thông qua Báo cáo kết quả SXKD Q.1/2025 và kế hoạch SXKD Q.2/2025; Báo cáo tài chính Q.1/2025 của công ty	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/
Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
	Ông/Bà Mr./Ms.			

1	Ông Võ Quốc Việt		Ngày 15/4/2025 không còn là thành viên BKS công ty	Cử nhân kinh tế
2	Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028	21/4/2023	Cử nhân kinh tế
3	Bà Trần Thị Nguyệt Phụng	Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028	21/4/2023	Cử nhân kinh tế
		Giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát công ty	15/4/2025	
4	Ngô Quốc Tùng	Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028	15/4/2025	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Võ Quốc Việt	1	50%	100%	Không là TV BKS từ ngày 15/4/2025
2	Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	2	100%	100%	
3	Bà Trần Thị Nguyệt Phụng	2	100%	100%	
4	Ông Ngô Quốc Tùng	1	50%	100%	Chưa tham gia TV BKS

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, Ban giám đốc để đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cao nhất của Công ty và cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty như: Các công trình đóng & sửa chữa tàu, hoạt động khai thác dịch vụ cầu cảng & cho thuê kho bãi, chi phí lương, sự

phù hợp giữa doanh thu và chi phí

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Trong 6 tháng năm 2025, Ban kiểm soát đã có 02 kỳ làm việc trực tiếp và gián tiếp để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):* Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông Trương Tùng Hưng - Tổng Giám đốc Công ty	04/8/1973	Kỹ sư cơ khí	15/7/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Ông Vũ Văn Công	06/6/1980	Cử nhân kinh tế	01/4/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:* Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

S TT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
I	Danh sách người có liên quan của công ty								
1	Nguyễn Thành Trung	009C076919 Chứng khoán VCBS	Không		Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	21/4/2023		Trúng cử nhiệm kỳ mới	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP tại Công ty).
2	Đỗ Trung Chuyên		Không		Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM	21/4/2023		Trúng cử nhiệm kỳ mới	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP tại Công ty).
3	Trương Tùng Hưng		Tổng giám đốc		Số 244 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.HCM	21/4/2023		Trúng cử nhiệm kỳ mới	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP tại Công ty).

4	Nguyễn Tấn Dũng	BVS 001C 534314	Không			21/4/2023		Trúng cử nhiệm kỳ mới	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2023 hoạt động độc lập
5	Quách Tấn Hải		Không			21/4/2023		Trúng cử nhiệm kỳ mới	TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2023 hoạt động độc lập
6	Võ Quốc Việt		Không			21/4/2023	15/4/2025		Không còn là thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028
7	Trần Thị Nguyệt Phụng		Không			21/4/2023		Trúng cử nhiệm kỳ mới	TV Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2023-2028 Giữ chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát công ty từ ngày 15/4/2025
8	Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	058C 624417 của FPT 105C 024417 của TCBS	Không			21/4/2023		Trúng cử nhiệm kỳ mới	TV Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2023-2028

9	Ngô Quốc Tùng		Không			15/4/2025		Trúng cử bầu bổ sung TV BKS	TV Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2023-2028
10	Vũ Văn Công		Kế toán trưởng			01/4/2020		Bổ nhiệm	Kế toán trưởng Công ty
11	Lê Thị Hải An		Trưởng phòng TC HC			29/7/2022		Bổ nhiệm	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty
II Danh sách tổ chức có liên quan đến người nội bộ công ty									
1	Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP			GĐKKD: 0310745210 ngày cấp 08/11/2018	Số 2-4-6 Đồng Khởi, P. bến Nghé, Q.1 / Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	21/4/2023			Tổ chức có liên quan đến các ông/ bà sau: - Nguyễn Thành Trung- Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028; Phó TGD TCT TSVN-CTCP; - Đỗ Trung Chuyên – TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028; Phó TGD TCT TSVN-CTCP kiêm Giám đốc chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng

								thuộc TCT TSVN-CTCP - Trương Tùng Hưng – TV HĐQT kiêm TGD nhiệm kỳ 2023-2028: là người ĐD phần vốn của TCT TSVN - CTCP; - Võ Quốc Việt – thời giữ chức Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028 từ ngày 15/4/2025 : là Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán TCT TSVN- CTCP; - Trần Thị Nguyệt Phụng – TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028 giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát từ ngày 15/4/2025 : là chuyên viên Phòng TCKT TCT TSVN – CTCP - Ngô Quốc Tùng – TV BKS nhiệm kỳ 2023- 2028: là chuyên viên Phòng QLDMĐT của TCT TSVN-CTCP
2	Công ty CP Milli Group			GDKD: 0314399716 ngày cấp 12/05/2017		02/5/2024		Tổ chức có liên quan đến Ông Quách Tấn Hải - thành viên HĐQT Công ty là Giám đốc Công ty CP Milli Group

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	Cổ đông lớn quản lý vốn nhà nước tại Công ty và có liên quan đến các ông/bà sau: - Nguyễn Thành Trung – Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028: là Phó TGD TCT TSVN- CTCP; - Đỗ Trung Chuyên – TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 – Phó tổng giám đốc TCT TSVN- CTCP kiêm Giám đốc Chi nhánh	GĐKKD: 0310745210 ngày cấp 08/11/2018	Số 2-4-6 Đồng Khởi, P. bến Nghé, Q.1 / Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	Năm 2025	Nghị quyết số 138/NQ-CNTS-HĐQT ngày 31/12/2024 của Hội đồng Quản trị công ty v/v chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty là Tổng Công ty Thủy sản Việt nam – CTCP năm 2025	Nội dung: Thuê kho. Giá trị giao dịch: 19.800.000 đồng	

		Seaprodex Lâm Đồng thuộc TCT TSVN - TCP; - Trương Tùng Hưng – TV HĐQT kiêm TGD nhiệm kỳ 2023-2028: là người ĐD phần vốn của TCT TSVN - CTCP; - Trần Thị Nguyệt Phụng – Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028 từ ngày 15/4/2025: là chuyên viên Phòng TCKT của TCT TSVN – CTCP - Ngô Quốc Tùng – TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028 từ ngày 15/4/2025: là chuyên viên Phòng QLDMĐT của TCT TSVN – CTCP					
--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.* Không

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
------------	--	---	--	---	---------------------------	---	--	--	---------------------------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):* Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/GĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Trung	009 C 076919	Không			756.000	18%	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP tại Công ty theo giấy ủy quyền cổ phần tham dự ĐHĐCĐ 2025 ngày 03/4/2025).
1.1	Nguyễn Hải Đăng		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Phương		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Hà		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Chị ruột
1.4	Nguyễn Thị Hải An		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Chị ruột
1.5	Nguyễn Trần Bắc		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Anh ruột

1.6	Nguyễn Ngọc Thùy		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Em ruột
1.7	Lê Thị Xuân Hương		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Mẹ vợ. Lý do không có giấy NSH: chưa cung cấp thông tin.
1.8	Nguyễn Thị Tường Vy		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Vợ
1.9	Nguyễn Doãn Minh Khôi		Không	Không có		0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Con ruột Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
110	Nguyễn Doãn Minh Huy		Không	Không có		0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Thành Trung – Con ruột Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2	Đỗ Trung Chuyên		Không			672.000	16%	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP tại Công ty theo giấy ủy quyền CP tham dự ĐHĐCĐ 2025 ngày 03/4/2025).
2.1	Đỗ Trung Thiệu		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Bố đẻ. Lý do không có giấy NSH: Đã mất.
2.2	Nguyễn Thị Nam		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Mẹ đẻ (đã mất)
2.3	Vũ Thị Thu Hằng		Không	CMND		0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ

								Trung Chuyên – Vợ
2.4	Đỗ Kim Ngân		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Con ruột Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.5	Đỗ Trung Nguyên		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Con ruột Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.6	Vũ Danh Bình		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Bố vợ
2.7	Vũ Thị Hoa		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Mẹ vợ
2.8	Đỗ Trung Dũng		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Anh ruột
2.9	Đỗ Trung Kiên		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Anh ruột
2.10	Đỗ Trung Cường		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Đỗ Trung Chuyên – Anh ruột
3	Trương Tùng Hưng		Tổng giám đốc			519.000	12,36%	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP tại Công ty theo giấy ủy quyền CP tham dự ĐHĐCĐ 2025 ngày 03/4/2025).
						16.000	0,381%	Cổ phần sở hữu cá nhân
3.1	Trương Văn Thanh		Không			0	0	Người có liên quan đến ông

								Trương Tùng Hưng – Bố đẻ
3.2	Võ Thị Huệ		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Mẹ đẻ
3.3	Trương Minh Vương		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Em ruột
3.4	Trương Văn Thịnh		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Em ruột
3.5	Trần Văn Thơi		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Bố vợ
3.6	Nguyễn Thị Hồng		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Mẹ vợ. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
3.7	Trần Thị Đào		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Vợ
3.8	Trương Tùng Huy		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Con ruột
3.9	Trương Tùng Khánh Linh		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Trương Tùng Hưng – Con ruột

4	Nguyễn Tấn Dũng	001C 534314	Không			47.402	1,12%	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028. Hoạt động độc lập
4.1	Nguyễn Ró		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Tấn Dũng – Bố đẻ. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
4.2	Trương Thị Khuyển		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Tấn Dũng – Mẹ đẻ. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
4.3	Lê Thị Anh Đào		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Tấn Dũng – Vợ đã mất
4.4	Nguyễn Lê Diệu Ái		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Tấn Dũng – Con ruột
4.5	Nguyễn Lê Thùy Đan		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Nguyễn Tấn Dũng – Con ruột
5	Quách Tấn Hải		Không			438.000	10,43%	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028. Hoạt động độc lập
5.1	Quách Tắm Cay		Không					Người có liên quan đến ông Quách Tấn Hải – Bố đẻ. Lý do

								không có giấy NSH: Đã mất
5.2	Triệu Thị Ánh		Không					Người có liên quan đến ông Nguyễn Tấn Dũng – Mẹ đẻ. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
5.3	Quách Tấn Minh		Không					Người có liên quan đến ông Quách Tấn Hải – Em ruột. Lý do không có giấy NSH: Sống ở nước ngoài
5.4	Quách Tấn Quang		Không	Không có				Người có liên quan đến ông Quách Tấn Hải – Em ruột. Lý do không có giấy NSH: Sống định cư ở nước ngoài
5.5	Quách Austin		Không	Không có				Người có liên quan đến ông Quách Tấn Hải – Con ruột. Lý do không có giấy NSH: Sống ở định cư nước ngoài
6	Võ Quốc Việt		Không			0	0	Không là Trưởng BKS Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028 kể từ ngày 15/4/2024.
7	Trần Thị Nguyệt Phụng		Không			0	0	Thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028. Giữ chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát công ty từ ngày 15/4/2025
7.1	Trang Minh Phước		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Chồng
7.2	Trần Văn Quá		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Bố đẻ
7.3	Nguyễn Thị Hậu		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Mẹ đẻ

7.4	Trần Thị Linh Phụng		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Chị ruột
7.5	Trần Hải Đăng		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Anh rể
7.6	Trang Minh Đức		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Bố chồng
7.7	Từ Thị Liên		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Mẹ chồng
7.8	Trang Ngọc Trâm		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Trần Thị Nguyệt Phụng – Em chồng
8	Huỳnh Văn Đăng Thị Lệ Hoa	058C 624417 105C 024417	Không			76.750	1,827%	Thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028.
8.1	Trần Ngọc Tuấn		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Chồng

8.2	Trần Ngọc Hoàng Phương	077C 380208 003C 053981	Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Con gái
8.3	Trần Ngọc Dung		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Con gái
8.4	Huỳnh Bình		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Bố đẻ
8.5	Đặng Thị Hiều		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Mẹ đẻ. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
8.6	Huỳnh Văn Tuấn		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Anh ruột
8.7	Huỳnh Văn Sỹ		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Anh ruột
8.8	Huỳnh V.Đ.T. Lệ Thủy		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Chị ruột

8.9	Huỳnh V.Đ.T. Lệ Thu		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Chị ruột
8.10	Huỳnh V.Đ.T. Lệ Xuân		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Chị ruột
8.11	Huỳnh Văn Hoàng		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Em ruột
8.12	Huỳnh Đặng Lệ Hồng		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Em ruột
8.13	Huỳnh Văn Huy	721077 Công ty CK VPS	Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Em ruột
8.14	Huỳnh Đặng Lệ Huyền		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Em ruột
8.15	Trần Ngọc Toàn		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Bố chồng Lý do không có giấy NSH: Đã mất
8.16	Trần Thị Ngưu		Không			0	0	Người có liên quan đến bà H.V.Đ.T.Lệ Hoa – Mẹ chồng
9	Vũ Văn Công		Kế toán trưởng			0	0	Được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty
9.1	Nguyễn Thị Huế		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ

								Văn Công – Vợ
9.2	Vũ Hoàng Nguyên		Không	Không có		0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Con ruột. Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.3	Vũ Trung Nghĩa		Không	Không có		0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Con ruột. Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.4	Vũ Tất Thành		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Bố đẻ
9.5	Vũ Thị Sinh		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Mẹ đẻ
9.6	Vũ Văn Thái		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Em ruột
9.7	Trần Thị Hồng		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Em dâu
9.8	Vũ Văn Đò		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Em ruột
9.9	Nguyễn Văn Tích		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Bố vợ
9.10	Trần Thị Hời		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Mẹ vợ

9.11	Nguyễn Trung Hiếu		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Anh vợ
9.12	Nguyễn Thị Duyên		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Chị vợ
9.13	Nguyễn Thị Dung		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Vũ Văn Công – Em vợ
10	Lê Thị Hải An		Trưởng phòng TCHC			0	0	Được bổ nhiệm giữ chức vụ: Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty
10.1	Hoàng Mạnh Tiến		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Chồng
10.2	Hoàng Bích Ngọc		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Con ruột
10.3	Hoàng Phương Linh		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Con ruột
10.4	Lê Văn Công		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Bố đẻ
10.5	Nguyễn Thị Đợi		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Mẹ đẻ (đã mất)
10.6	Lê Anh Tuấn		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị

								Hải An – Anh ruột
10.7	Nguyễn Thị Thanh Hương		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Chị dâu
10.8	Lê Thành Tiến		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Em ruột. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
10.9	Hoàng Văn Tuyên		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Bố chồng. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
10.10	Bùi Thị Lan		Không			0	0	Người có liên quan đến bà Lê Thị Hải An – Mẹ chồng. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
11	Ngô Quốc Tùng		Không			0	0	Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 từ ngày 15/4/2025
11.1	Ngô Đình Bảo		Không					Người có liên quan đến Ông Ngô Quốc Tùng – Bố đẻ. Lý do không có giấy NSH: Đã mất
11.2	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Ngô Quốc Tùng – Mẹ đẻ
11.3	Ngô Quốc Toàn		Không			0	0	Người có liên quan đến ông Ngô Quốc Tùng – Em ruột
II	Tổ chức có liên quan của người nội bộ							

1	Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP			GĐKKD: 0310745210 ngày cấp 08/11/2018	Số 2-4-6 Đồng Khởi, P. bến Nghé, Q.1 / Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	1.947.000	46,36%	Tổ chức có liên quan đến Người nội bộ Công ty, gồm các ông/bà: 1. Nguyễn Thành Trung – Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028: là Phó TGD TCT TSVN - CTCP; 2. Đỗ Trung Chuyên – TVHĐQT nhiệm kỳ 2023-2028: là Phó TGD TCT TSVN-CTCP kiêm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm đồng thuộc TCT TSVN- CTCP 3. Trương Tùng Hưng – TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 kiêm TGD Công ty: Là đại diện phần vốn của TCT TSVN - CTCP 4. Võ Quốc Việt – Không còn giữ chức vụ Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028 từ ngày 15/4/2025: là Phó trưởng phòng TCKT của TCT TSVN - CTCP; 5. Trần Thị Nguyệt Phụng – TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028 giữ chức vụ: Trưởng BKS công ty từ ngày 15/4/2025: Là chuyên viên của Phòng TCKT TCT TSVN- CTCP. 6. Ngô Quốc Tùng – TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028 từ ngày 15/4/2025: là chuyên viên Phòng QLDMĐT của TCT TSVN – CTCP
2	Công ty CP Milli Group			GĐKKD: 0314399716 ngày cấp 12/05/2017	42/9 Hồ Hào Hớn, Cô Giang, Q.1, HCM	0	0	Tổ chức có liên quan đến Người nội bộ Công ty: ông Quách Tấn Hải – TVHĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 là Giám đốc Công ty CP Milli Group

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



Nguyễn Thành Trung